

## TỈNH ỦY LÂM ĐỒNG

\*

## ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 10 năm 2023

Số 3083 -CV/TU

Về điều chỉnh từ xét thăng hạng  
chức danh nghề nghiệp sang thi  
thăng hạng chức danh nghề nghiệp,  
từ hạng III lên hạng II.

- Kính gửi:
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
  - Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức CT - XH tỉnh,
  - Trường Chính trị, Báo Lâm Đồng,
  - Các thành ủy, huyện ủy,
  - Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh,
  - Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Đề án số 04-ĐA/TU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét, thi thăng hạng viên chức khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và đơn vị sự nghiệp của Đảng năm 2023" (viết tắt là Đề án số 04-ĐA/TU) và ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương tại Công văn số 5561-CV/BTCTW, ngày 31/8/2023 về nâng ngạch công chức, xét, thi thăng hạng viên chức năm 2023.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy điều chỉnh từ **xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp sang thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp**, từ hạng III lên hạng II (Phần II, Mục 2, Đề án số 04-ĐA/TU) như sau:

### 1. Đối tượng

Viên chức hiện đang công tác, làm việc các đơn vị sự nghiệp của Đảng: Báo Lâm Đồng, Trường chính trị tỉnh Lâm Đồng, Trung tâm Chính trị cấp huyện.

### 2. Điều kiện, tiêu chuẩn

Viên chức dự thi thăng hạng cần đảm bảo đúng tiêu chuẩn, yêu cầu vị trí việc làm theo quy định của Luật Viên chức; các văn bản hướng dẫn đối với từng chức danh viên chức, cụ thể:

#### 2.1. Đối với chức danh Giảng viên chính (hạng II), mã số V.07.01.02:

Thực hiện theo Khoản 2, Điều 13, Thông tư số 01/2018/TT-BNV, ngày 08/01/2018 của Bộ Nội vụ; Điều 6, Thông tư 40/2020/TT-BGDĐT, ngày 26/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Khoản 2, Điều 5, Quy chế Giảng viên của Trường Chính trị tỉnh ban hành kèm (theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh); đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau:

- a. Đang giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (hạng III), mã số V.07.01.03.



b. Có bằng thạc sỹ trở lên phù hợp với vị trí việc làm, ngành hoặc chuyên ngành giảng dạy.

c. Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh giảng viên chính (*hạng II*).

d. Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên.

đ. Có bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị.

e. Có trình độ ngoại ngữ bậc 3 (*B1*) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

g. Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

h. Chủ trì thực hiện ít nhất 01 (*một*) nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở hoặc cấp cao hơn đã được nghiệm thu với kết quả đạt yêu cầu trở lên.

i. Chủ trì hoặc tham gia biên soạn ít nhất 01 (*một*) sách phục vụ đào tạo, được hội đồng khoa học (*do thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt thành lập*) thẩm định, nghiệm thu và đưa vào sử dụng trong đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên phù hợp với ngành, chuyên ngành giảng dạy hoặc đào tạo của giảng viên và có mã số chuẩn quốc tế ISBN.

k. Tác giả của 03 (*ba*) bài báo khoa học là công trình nghiên cứu khoa học của giảng viên đã được công bố trên tạp chí khoa học có mã chuẩn quốc tế ISSN.

l. Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giảng viên (*hạng III*) hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên đối với người có bằng thạc sỹ và 06 năm trở lên đối với người có bằng tiến sỹ; trong đó phải có ít nhất 01 năm (*đủ 12 tháng*) gần nhất giữ ngạch giảng viên hạng III, mã số V.07.01.03 tính đến ngày hết thời hạn hợp hồ sơ đăng ký.

m. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề, trước năm dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hạng II. Không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức.

Ngoài ra, đối với giảng viên chính dạy Trung cấp Lý luận chính trị có thêm chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức kinh điển Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

**2.2. Đối với viên chức đang công tác tại các vị trí việc làm: Bộ phận hành chính, tổng hợp, quản trị văn phòng, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính và các vị trí việc làm không giữ chức danh nghề nghiệp chuyên ngành tại Báo Lâm Đồng, Trường Chính trị, đảm bảo các điều kiện sau:**

a. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

b. Có bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c. Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.



d. Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản; sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số.

đ. Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức.

e. Có thời gian giữ ngạch chuyên viên (01.003) hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*), trong đó tối thiểu phải đủ 01 năm (12 tháng) gần nhất giữ ngạch chuyên viên, tính đến hết thời hạn nộp hồ sơ dự xét.

g. Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương, đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà đơn vị sử dụng viên chức được giao chủ trì, nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu đạt kết quả trở lên.

**2.3. Đối với chức danh Phóng viên hạng II (V.11.02.05):** Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau (theo Điều 8, Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT):

a. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành báo chí. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành báo chí thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành báo chí.

b. Có bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày 09/7/2021.

c. Có chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh Phóng viên hạng II.

d. Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

e. Có thời gian giữ chức danh Phóng viên hạng III (V.01.02.06) và tương đương tối thiểu là 09 năm (*đủ 108 tháng, không kể thời gian tập sự, thử việc*). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (*đủ 12 tháng*) giữ chức danh nghề nghiệp Phóng viên hạng III tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

g. Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Phóng viên hạng III hoặc tương đương đã chủ trì thực hiện ít nhất 01 (*một*) tác phẩm đạt giải thưởng cấp bộ, cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên hoặc giải thưởng do cơ quan Đảng ở Trung ương, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức; hoặc tham gia viết chuyên đề trong ít nhất 01 (*một*) đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành cấp cơ sở trở lên đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

**2.4. Đối với chức danh Biên tập viên hạng II (V.11.01.02):** Đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn sau (theo Điều 5 Thông tư số 13/2022/TT-BTTTT):



a. Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành báo chí, xuất bản. Trường hợp có bằng tốt nghiệp đại học khác ngành báo chí, xuất bản thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng về nghiệp vụ báo chí, xuất bản do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng, trung cấp ngành báo chí, xuất bản.

b. Có bằng tốt nghiệp Trung cấp lý luận chính trị hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên do cơ quan có thẩm quyền cấp trước ngày 09/7/2021.

c. Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành Biên tập viên hoặc có chứng chỉ hành nghề Biên tập viên (*đối với biên tập viên lĩnh vực xuất bản*).

d. Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ hoặc tiếng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

e. Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Biên tập viên hạng III (V.01.02.06) hoặc tương đương tối thiểu là 09 (chín) năm (108 tháng, không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp Biên tập viên hạng III tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ thi thăng hạng.

g. Trong thời gian giữ chức danh nghề nghiệp Biên tập viên hạng III hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia biên tập ít nhất 01 (một) tác phẩm đạt giải thưởng cấp bộ, ngành, cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên hoặc giải thưởng do cơ quan Đảng ở Trung ương, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương, Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức; hoặc tham gia viết chuyên đề trong ít nhất 01 (một) đề tài, chương trình nghiên cứu khoa học chuyên ngành từ cấp cơ sở trở lên đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

**3. Môn thi, hình thức và thời gian thi** (Thực hiện theo Điều 39, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ)

Viên chức tham dự kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải thực hiện 02 vòng thi sau:

**3.1. Thi vòng 1:** Thi trắc nghiệm trên máy vi tính.

a. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 02 phần:

- Phần I: Môn kiến thức chung: Nội dung thi gồm 60 câu hỏi về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi. *Thời gian thi 60 phút.*

- Phần II: Môn ngoại ngữ 30 câu hỏi về một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp quyết định. *Thời gian thi 30 phút.*

b. Miễn phần thi môn Ngoại ngữ (Vòng 1) đối với các trường hợp sau:

- Viên chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác.



- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ trở lên.

- Có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học hoặc có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp dự thi học tập ở nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam, được cơ quan có thẩm quyền công nhận.

c. Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi: Nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì được dự thi tiếp Vòng 2 (*nếu kết quả có 01 trong 02 phần thi ở Vòng 1 không đảm bảo tối thiểu đạt 50% số câu hỏi đúng, thí sinh sẽ không được dự thi Vòng 2*), trừ các trường hợp miễn thi.

*\* Không phúc khảo kết quả thi trắc nghiệm trên máy vi tính.*

### **3.2. Thi vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành:**

- Hình thức thi: Thi viết với thang điểm 100.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, năng lực hiểu biết của viên chức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật về ngành, lĩnh vực sự nghiệp, pháp luật về viên chức theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp dự thi.

- Thời gian thi: 180 phút.

### **4. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp**

- Có số câu trả lời đúng tại vòng 1 từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng môn thi.

- Có kết quả điểm bài thi môn nghiệp vụ chuyên ngành tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên, lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp được giao.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng kết quả điểm thi môn nghiệp vụ chuyên ngành tại Vòng 2 bằng nhau ở chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp cuối cùng thì việc xác định người trúng tuyển được thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau: Viên chức là nữ; viên chức là người dân tộc thiểu số; viên chức nhiều tuổi hơn (*tính theo ngày, tháng, năm sinh*); viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

- Không bảo lưu kết quả cho các kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp lần sau.

### **5. Chỉ tiêu thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III lên hạng II**

- Tổng số cán bộ, viên chức đăng ký thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng III lên hạng II: **12** trường hợp (*thi thăng hạng giảng viên: 03; phóng viên hạng chính, biên tập viên chính: 06; thi nâng ngạch chuyên viên chính: 03*).

- Chỉ tiêu đề nghị thi thăng hạng lên hạng II: **10** chỉ tiêu (*thi thăng hạng giảng viên chính và chuyên viên chính: 05; phóng viên chính, biên tập viên chính: 05*). Việc điều chỉnh tăng hoặc giảm chỉ tiêu thăng hạng do Thường trực Tỉnh uỷ xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của Hội đồng thi nâng ngạch, thi thăng hạng và Ban Tổ chức Tỉnh uỷ.

## 6. Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của viên chức năm 2023 được thống nhất thực hiện theo quy định tại Điều 36, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ (*Thông tư số 12/2012/TT-BNV, ngày 18/12/2012*) gồm:

- a. Đơn đăng ký dự thi thăng hạng.
- b. Công văn của cơ quan, đơn vị đề nghị cấp có thẩm quyền thi thăng hạng.
- c. Bản sơ yếu lý lịch của viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ, có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức.
- d. Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại viên chức năm 2022.
- e. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo điều kiện, tiêu chuẩn của hạng đăng ký thi (*có chứng thực*).
- g. Bản sao quyết định bổ nhiệm ngạch lương ở trình độ đại học lần đầu tiên, quyết định bổ nhiệm hạng (ngạch) viên chức hiện tại, quyết định lương đang hưởng của hai bậc lương gần nhất.
- h. Bản sao các Quyết định thành lập tổ nghiên cứu, biên soạn,...; biên bản nghiệm thu đề án, đề tài của cơ quan có thẩm quyền; tác phẩm, giải thưởng, chuyên đề, công trình lý luận (*cấp bộ, cấp tỉnh*).

### Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Ban Tổ chức Trung ương (*báo cáo*),
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy, TH3.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**PHÓ BÍ THƯ**

**Trần Đình Văn**